

Số: 89 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 28 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH
**Thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng
nông thôn mới giai đoạn 2023-2025**

Căn cứ Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-BCĐTW-VPĐPNTM ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 07 tháng 03 năm 2023 của UBND tỉnh Kiên Giang về xây dựng các Chương trình chuyên đề thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025,

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023-2025, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 và các Đề án về phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt¹.

2. Bám sát các nguyên tắc, yêu cầu của Chương trình để hướng dẫn, tổ chức thực hiện chương trình có hiệu quả, thực chất, đi vào chiều sâu; đồng thời phát huy tối đa giá trị văn hóa truyền thống, môi trường cảnh quan của khu vực nông thôn ở các địa phương trong tỉnh, góp phần thực hiện có hiệu quả các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

¹ Đề án “Phát triển du lịch nông thôn gắn với Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”, được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1930/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 và UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2022 về thực hiện Đề án; Đề án “Phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”, được UBND tỉnh phê duyệt tại số 18/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 và UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2023 về thực hiện Đề án; Đề án “Phát triển các ngành nghề truyền thống gắn với du lịch tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”, được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 và UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2023 về thực hiện Đề án.



3. Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực đầu tư, nhất là nguồn lực xã hội hóa từ khu vực tư nhân, sự tham gia tích cực của người dân và cộng đồng doanh nghiệp tại địa phương để đầu tư cho phát triển du lịch nông thôn; xây dựng, phát triển sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ về lĩnh vực du lịch có lợi thế, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, tạo việc làm tại chỗ, tăng thu nhập cho lao động nông thôn.

4. Xác định rõ nội dung công việc, lộ trình, thời gian thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo đúng tiến độ, chất lượng đáp ứng được mục tiêu; nêu cao tinh thần trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023-2025.

5. Kế hoạch được triển khai trên cơ sở phát huy tối đa sự tham gia của người dân, cộng đồng và các thành phần kinh doanh dịch vụ du lịch, do cộng đồng địa phương quản lý, khai thác và hưởng lợi dưới sự hướng dẫn về chuyên môn của các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền các cấp, chuyên gia và đơn vị tư vấn.

6. Kế hoạch được triển khai đồng bộ với sự tham gia của các cấp, các ngành, các địa phương và phải có sự phân công trách nhiệm rõ ràng, cụ thể, có sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong quá trình thực hiện. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của kế hoạch đến các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân để nhằm nâng cao nhận thức, thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp, làng nghề, văn hóa và môi trường sinh thái của các địa phương, nhằm nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng tích hợp đa giá trị, bao trùm và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Phát triển, chuẩn hoá các điểm đến và sản phẩm du lịch nông thôn; mỗi huyện, thành phố có tiềm năng về phát triển du lịch phải có ít nhất 01 điểm du lịch nông thôn được công nhận gắn với lợi thế về nông nghiệp, văn hóa, làng nghề hoặc môi trường sinh thái của địa phương.

- Tập trung triển khai xây dựng các mô hình phát triển du lịch cộng đồng; các điểm du lịch nông thôn gắn với Chương trình OCOP và các điểm du lịch làng nghề tại các địa phương trong tỉnh theo các Đề án phát triển du lịch đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ quản lý du lịch, bồi dưỡng nghề, bồi dưỡng kiến thức du lịch cho tối thiểu 80% nhân viên làm việc trong các làng

nghề phục vụ dịch vụ du lịch, cán bộ quản lý du lịch tại địa phương và các chủ thể hoạt động kinh doanh du lịch nông nghiệp, nông thôn.

- Số hóa cơ sở dữ liệu và bản đồ du lịch tại các điểm du lịch nông thôn trên trong tỉnh.

- Phân đầu 100% điểm du lịch nông thôn được giới thiệu, quảng bá; 50% điểm du lịch nông thôn ứng dụng các giao dịch điện tử trong hoạt động du lịch.

- Phân đầu mỗi huyện, thành phố nông thôn mới có tiềm năng du lịch xây dựng ít nhất 01 mô hình chuỗi liên kết du lịch nông nghiệp nông thôn đặc thù và có sự tham gia của các chủ thể Nông dân - Hợp tác xã - Hộ kinh doanh - Doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và quán triệt sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh và các mục tiêu, nhiệm vụ; ý nghĩa, tầm quan trọng Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường tuyên truyền, thông tin cho người dân và cộng đồng doanh nghiệp về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch khu du lịch, mô hình du lịch trên địa bàn; các quy định pháp luật về đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự an toàn xã hội; quy tắc ứng xử văn minh du lịch; quy tắc ứng xử nơi công cộng...

- Đa dạng hóa và đổi mới hình thức, nội dung truyền thông du lịch nông thôn trên nền tảng công nghệ số thông qua các cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, bản tin, chuyên đề ...; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền thông qua việc tổ chức các cuộc thi sáng tác ý tưởng liên quan tới du lịch nông thôn (tác phẩm nghệ thuật, tác phẩm truyền thông, thiết kế sản phẩm hàng lưu niệm và quà tặng du lịch...), các lễ hội (đặc biệt là lễ hội văn hóa dân gian, lễ hội trái cây theo mùa và theo từng địa phương) để liên kết phát triển du lịch nông thôn.

2. Tổ chức điều tra, khảo sát đánh giá thực trạng du lịch nông thôn trên địa bàn tỉnh

- Tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập thông tin, số liệu về tài nguyên, sản phẩm du lịch nông thôn đặc trưng tại một số địa phương trong tỉnh để phân tích, đánh giá hiện trạng và định hướng phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn của tỉnh.

- Tiến hành điều tra, khảo sát hiện trạng đề xuất xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng, mô hình phát triển du lịch nông thôn gắn với chương

trình OCOP, khảo sát nhu cầu của doanh nghiệp về phát triển du lịch làng nghề tại các địa phương trong tỉnh theo các Đề án về phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Khảo sát hiện trạng, lựa chọn các sản phẩm du lịch nông thôn đặc thù của từng địa phương và lựa chọn các chủ thể tham gia mô hình liên kết (Nông dân - Hợp tác xã - Hộ kinh doanh - Doanh nghiệp) để xây dựng chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm du lịch nông thôn và các hợp đồng liên kết giữa các chủ thể liên quan để chào bán các sản phẩm du lịch nông thôn cho khách du lịch nội địa và quốc tế.

3. Xây dựng và phát triển các điểm đến du lịch nông thôn gắn với việc thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới

- Cải tạo, nâng cấp và hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ (đường giao thông, hệ thống điện, nước sạch, hạ tầng y tế và chăm sóc sức khỏe, nhà vệ sinh, điểm và bãi đỗ xe, hệ thống chỉ dẫn, hạ tầng số và kết nối viễn thông, thu gom và xử lý rác thải, nước thải...) tại các tuyến đường kết nối điểm tham quan, du lịch đảm bảo đáp ứng nhu cầu đi lại thuận tiện cho khách du lịch và hài hòa với không gian, cảnh quan nông thôn.

- Rà soát, đánh giá, lựa chọn các mô hình phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn; du lịch cộng đồng; làng du lịch thông minh; du lịch làng nghề theo hướng du lịch xanh, có trách nhiệm và bền vững; trong đó, nghiên cứu kết hợp lồng ghép với đề xuất lựa chọn phát triển 04 mô hình du lịch cộng đồng; 04 điểm du lịch nông thôn gắn với chương trình OCOP; phát triển các làng nghề truyền thống gắn với điểm du lịch theo các Đề án phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu mô hình phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn; du lịch cộng đồng, làng du lịch thông minh, du lịch làng nghề, hệ thống hạ tầng kỹ thuật kết nối gắn với các đồ án quy hoạch chung xã, quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn.

- Đẩy mạnh công tác đầu tư và kêu gọi đầu tư xây dựng và phát triển các hạ tầng dịch vụ (điểm dừng nghỉ, điểm trưng bày sản phẩm đặc sản nông thôn, ăn uống, giải khát, vệ sinh...) dọc theo các tuyến đường giao thông gắn với các điểm du lịch với khoảng cách hợp lý; xây dựng các điểm, trung tâm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm làng nghề truyền thống, đồ lưu niệm.... đạt chất lượng phục vụ khách du lịch.

- Tập trung phát triển sản phẩm du lịch có chất lượng, đa dạng, khác biệt, gắn với bản sắc, đặc trưng tại địa phương, có tính trải nghiệm và giá trị gia tăng cao, theo định hướng của thị trường, phù hợp với nhu cầu của từng đối tượng du khách (khách quốc tế, nội địa, độ tuổi,...) và đảm bảo tính kết nối với các tuyến du lịch trọng điểm của tỉnh.

- Hỗ trợ nâng cấp, hoàn thiện các cơ sở lưu trú và các công trình dịch vụ đảm bảo chất lượng phục vụ khách du lịch, hạn chế tác động đến môi trường.

- Hỗ trợ bảo tồn, phục dựng và phát triển các làng nghề, ẩm thực, trang phục truyền thống và hoạt động nông nghiệp, loại hình biểu diễn văn hóa, thể thao,...; phát triển các nghệ nhân; phục dựng mô hình sản xuất các sản phẩm đặc sản, truyền thống... để phục vụ khách du lịch thông qua các trải nghiệm thực tế; bảo tồn và phát huy các không gian văn hóa, di tích văn hoá, lịch sử, cách mạng.

- Xây dựng và số hóa thông tin, tài liệu thuyết minh về các di tích văn hóa, lịch sử, điểm du lịch sinh thái và làng nghề truyền thống, gắn với du lịch nông thôn.

- Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động và quản lý các điểm đến (quản lý khách du lịch, quản lý lưu trú, quản lý kinh doanh du lịch, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường du lịch nông thôn,...).

4. Truyền thông, xúc tiến quảng bá và liên kết phát triển du lịch nông thôn

- Xây dựng, triển khai các chương trình xúc tiến quảng bá, hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch nông thôn dựa trên lợi thế của hoạt động sản xuất nông nghiệp, đặc trưng văn hóa của từng địa phương; xây dựng, phát triển và định vị thương hiệu điểm đến du lịch nông thôn.

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền, quảng bá sản phẩm du lịch nông thôn dưới nhiều hình thức (trên các trang web, trên mạng xã hội, trên các ấn phẩm, băng hình, phim quảng bá về du lịch, sách hướng dẫn, giới thiệu về các khu du lịch sinh thái, bản đồ chỉ dẫn tham quan...) và phù hợp với các loại hình du lịch và các đối tượng du khách.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông đa phương tiện cho xúc tiến quảng bá du lịch nông thôn, sản phẩm du lịch nông thôn, tiếp cận các thị trường du lịch.

- Tổ chức các sự kiện, lễ hội giới thiệu các điểm đến du lịch nông thôn, sản phẩm du lịch nông thôn; tăng cường quảng bá du lịch nông nghiệp, nông thôn tại các sự kiện, hội chợ du lịch trong nước và quốc tế.

- Tổ chức các hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch nông thôn giữa các địa phương trong tỉnh; giữa tỉnh Kiên Giang với các tỉnh/thành vùng đồng bằng sông Cửu Long và TP. Hồ Chí Minh theo Chương trình liên kết hợp tác; giữa tỉnh Kiên Giang với các tỉnh/thành khác trong nước.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch nông thôn

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về phát triển du lịch nông thôn cho các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân tham gia vào hoạt động du lịch nông thôn, nâng cao tính chuyên nghiệp, chất lượng phục vụ du khách.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về kỹ năng nghề và kỹ năng mềm, ngoại ngữ, kiến thức làm du lịch cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia vào hoạt động du lịch nông thôn như ứng dụng

chuyển đổi số trong phát triển du lịch nông thôn, cung cấp dịch vụ ăn uống (nấu ăn, pha chế...), lưu trú (làm buồng, phòng...), văn hóa giao tiếp ứng xử, đón tiếp, thái độ phục vụ khách cho cộng đồng dân cư địa phương theo hướng chuyên nghiệp, lành nghề, thân thiện; kết hợp với nâng cao kiến thức lịch sử, văn hóa truyền thống.

- Tổ chức mời đội ngũ chuyên gia du lịch, nông nghiệp, doanh nhân, nghệ nhân, công nhân kỹ thuật tay nghề bậc cao tham gia hỗ trợ các hộ dân và cộng đồng khai thác và phát triển các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn, sản phẩm thủ công mỹ nghệ... phục vụ cho hoạt động du lịch nông thôn.

- Xây dựng tài liệu hướng dẫn phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

6. Rà soát, hoàn thiện chính sách về phát triển du lịch nông thôn trên địa bàn tỉnh

- Rà soát bổ sung và hoàn thiện chính sách, quy định trong quản lý phát triển du lịch nông thôn mang tính đặc thù của tỉnh; nghiên cứu xây dựng, ban hành một số chính sách thu hút các tổ chức kinh tế, hộ gia đình, doanh nghiệp đầu tư phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn như: (i) các chính sách về sử dụng quỹ đất đai cho phát triển du lịch nông thôn phù hợp với quy hoạch ngành và địa phương, và quy hoạch nông thôn đảm bảo tính kết nối giữa các điểm đến; (ii) chính sách đầu tư phát triển hạ tầng du lịch nông thôn; (iii) chính sách hỗ trợ (nguồn lực, đào tạo, thông tin, tư vấn...) cho từng đối tượng chủ thể (hộ dân, cộng đồng, hợp tác xã, trang trại, doanh nghiệp, thanh niên, phụ nữ, người dân tộc thiểu số...) tham gia đầu tư, cung cấp dịch vụ du lịch nông thôn; (iv) chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đưa khách du lịch về khu vực nông thôn; (v) chính sách hỗ trợ cơ sở đào tạo, doanh nghiệp tham gia vào đào tạo nguồn nhân lực du lịch tại khu vực nông thôn, đào tạo nghề du lịch cho lao động nông thôn; (vi) chính sách khuyến khích cộng đồng tham gia bảo tồn và phát triển làng nghề truyền thống, các sản phẩm thủ công nghiệp, duy trì phát triển đội ngũ nghệ nhân, các kỹ năng biểu diễn và dàn dựng các tiết mục, phục dựng mô hình sản xuất truyền thống phục vụ du lịch nông thôn; (vii) chính sách hỗ trợ liên kết, hợp tác sản xuất, chế biến, tiêu thụ hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng phục vụ du lịch tại khu vực nông thôn; (viii) chính sách hỗ trợ tiếp cận tài chính, vốn vay ưu đãi cho đầu tư vào du lịch nông thôn...

- Xây dựng hệ thống công cụ giám sát và hướng dẫn thực hiện quy trình đánh giá chất lượng điểm du lịch nông thôn, dịch vụ du lịch nông thôn; hướng dẫn thực hiện việc công nhận khu, điểm du lịch nông thôn.

- Thúc đẩy quan hệ hợp tác công - tư (PPP), hợp tác công - tư - cộng đồng (PPCP) và các mô hình tích hợp các khu vực công và tư nhân, doanh nghiệp và cộng đồng trong phát triển du lịch nông thôn; xây dựng cơ chế quản lý, giám sát và phát triển du lịch nông thôn có sự tham gia của cộng đồng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ các nguồn kinh phí: Nguồn kinh phí từ Chương trình Mục tiêu quốc



gia xây dựng nông thôn mới; nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án khác; nguồn ngân sách tỉnh hàng năm bố trí cho các sở, ngành, địa phương và nguồn vốn xã hội hóa.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Du lịch

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch này. Phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, đôn đốc trong quá trình triển khai thực hiện và tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan khảo sát, đánh giá thực trạng phát triển du lịch khu vực nông thôn; hỗ trợ xây dựng mô hình phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động phổ biến, tuyên truyền Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới; nâng cao năng lực nguồn nhân lực tham gia hoạt động du lịch nông thôn; phát triển sản phẩm du lịch nông thôn.

- Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ban, ngành có liên quan rà soát, đề xuất bổ sung chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư, phát triển du lịch nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Hướng dẫn các địa phương thực hiện hỗ trợ các tổ chức, cá nhân khai thác, phát triển du lịch nông thôn; hướng dẫn thực hiện các thủ tục công nhận khu, điểm du lịch, công nhận đủ điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất, kỹ thuật và dịch vụ của cơ sở lưu trú, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

- Thực hiện các Đề án về phát triển du lịch Kiên Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030².

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan lựa chọn các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP gắn với du lịch làng nghề, du lịch cộng đồng; Nghiên cứu, xây dựng bộ tiêu chí, tiêu chuẩn về du lịch nông thôn gắn với công tác quản lý nhà nước về du lịch.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch và các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, tiến độ.

² (1) Đề án phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng 2030; (2) Đề án phát triển du lịch nông thôn gắn với Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; (3) Đề án phát triển các sản phẩm ngành nghề truyền thống gắn với du lịch tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và đề án “Cơ cấu lại Ngành du lịch tỉnh Kiên Giang đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn”.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch và các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan khảo sát, đánh giá thực trạng phát triển du lịch nông thôn; hỗ trợ xây dựng mô hình phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; rà soát, đề xuất bổ sung chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư, phát triển du lịch nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch đối với các nội dung sử dụng vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và hàng năm của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 phân bổ cho tỉnh, trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp Sở Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Công Thương, các đơn vị liên quan hỗ trợ bảo tồn và phát triển một số làng nghề truyền thống và phục dựng mô hình sản xuất các sản phẩm nông nghiệp đặc sản truyền thống để phục vụ khách du lịch.

- Phối hợp với Sở Du lịch và các đơn vị có liên quan xây dựng tài liệu hướng dẫn phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; tập huấn, tổ chức các lớp tập huấn đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, hướng dẫn kỹ năng nghề về du lịch cần thiết cho các cá nhân, tổ chức, hộ gia đình tham gia vào hoạt động du lịch nông thôn.

- Xây dựng các sản phẩm nông nghiệp, các mô hình phát triển nông nghiệp sạch, công nghệ cao gắn với phát triển du lịch.

- Chủ trì, phối hợp Sở Du lịch, Sở Công Thương khảo sát, xây dựng điểm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm làng nghề truyền thống, sản phẩm quà tặng, lưu niệm phục vụ du lịch nông thôn.

- Tổng hợp, lựa chọn, phê duyệt danh mục các mô hình thí điểm thuộc Chương trình đề xuất hỗ trợ từ ngân sách trung ương và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện gắn với các mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị có liên quan khảo sát lựa chọn các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP gắn với du lịch làng nghề, du lịch cộng đồng; hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ gia đình, các cơ sở công nghiệp nông thôn phát triển mẫu mã, thiết kế mẫu mã sản phẩm, bao bì đóng gói, đăng ký nhãn hiệu sản phẩm quà tặng du lịch, hàng lưu niệm, trang trí...

- Chủ trì tổ chức các hoạt động triển lãm, cuộc thi chuyên đề, các hoạt động thiết kế sáng tạo, bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu nhằm giới thiệu thúc đẩy bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống của sản phẩm hàng thủ công mỹ nghệ, sản phẩm ngành nghề truyền thống của tỉnh.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh

trình HĐND tỉnh ưu tiên bố trí vốn đầu tư công cho ngành nông nghiệp; thực hiện các nhiệm vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với Sở Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố nghiên cứu, rà soát sửa đổi, bổ sung trình cấp thẩm quyền ban hành chính sách thu hút các thành phần kinh tế đầu tư cho nông nghiệp, phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

5. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Du lịch tham mưu UBND tỉnh nguồn kinh phí thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới của tỉnh theo quy định của pháp luật trong khả năng cân đối ngân sách hằng năm.

6. Sở Văn hóa và Thể thao

Thực hiện các dự án đầu tư, bảo tồn, tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh; thực hiện các đề án, kế hoạch nhằm bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá phi vật thể, các hoạt động thể thao truyền thống góp phần phục vụ phát triển du lịch nông thôn.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch hướng dẫn hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ gia đình xây dựng, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu; đăng ký mã số mã vạch; ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất kinh doanh sản phẩm/dịch vụ; hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ gia đình phát triển thương hiệu các sản phẩm nông nghiệp gắn với hoạt động du lịch.

- Phối hợp với các sở, ngành trong triển khai, giám sát việc thực hiện quy định về quản lý tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm theo Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhằm xây dựng, quản lý, khai thác và phát triển thương hiệu trong lĩnh vực du lịch.

- Phối hợp các sở, ngành liên quan đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới và góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc xây dựng chính sách xã hội hóa thu hút đầu tư trong lĩnh vực xử lý môi trường khu vực nông nghiệp, nông thôn; phối hợp với UBND các huyện, thành phố hướng dẫn chủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các chủ dự án phát triển du lịch thực hiện tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp Sở Du lịch và các sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh đăng tải tin, bài tuyên truyền về công tác triển khai và kết quả thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông

thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh; giới thiệu các mô hình, điểm đến du lịch nông nghiệp, nông thôn tiêu biểu.

- Chủ trì triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong phát triển du lịch nông thôn, lồng ghép sử dụng nguồn vốn Chương trình chuyển đổi số của tỉnh để triển khai hằng năm; triển khai các giải pháp hoàn thiện hệ thống hạ tầng số và kết nối viễn thông.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch và các cơ quan báo chí để quảng bá các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm làng nghề chất lượng cao nhằm thu hút du khách đến tham quan và tiêu thụ sản phẩm.

10. Công an tỉnh

- Bảo đảm an ninh, trật tự tại các dự án, khu, điểm du lịch trong quá trình triển khai kế hoạch phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, tạo môi trường lành mạnh để từng bước khôi phục các hoạt động về du lịch, các dịch vụ liên quan góp phần phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh xã hội.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia trong quá trình triển khai các dự án du lịch nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

11. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp Sở Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động xúc tiến, quảng bá, liên kết phát triển du lịch nông thôn; tổ chức các sự kiện, lễ hội giới thiệu các điểm đến du lịch nông thôn, sản phẩm du lịch nông thôn; xây dựng, phát triển và định vị thương hiệu điểm đến du lịch nông thôn, sản phẩm du lịch nông thôn.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Công Thương hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ gia đình về công tác thiết kế mẫu mã sản phẩm quà tặng, lưu niệm, trang trí về lĩnh vực du lịch.

- Triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong công tác quảng bá, xúc tiến hoạt động du lịch khu vực nông thôn; tăng cường ứng dụng công nghệ thực tế ảo giới thiệu, quảng bá về các di tích văn hóa, lịch sử, điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, điểm du lịch nông thôn gắn với sản phẩm OCOP và làng nghề truyền thống...v.v.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức Chính trị - Xã hội tỉnh.

Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân phối hợp các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện tốt các nội dung Kế hoạch này.

13. Đề nghị Hiệp hội Du lịch Kiên Giang, các Hiệp hội nghề nghiệp, các đơn vị, doanh nghiệp liên quan

Chủ động phối hợp với Sở Du lịch có chương trình cụ thể triển khai Kế



hoạch này, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch này, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch phát triển du lịch nông thôn phù hợp với định hướng xây dựng nông thôn mới trên địa bàn và các quy hoạch liên quan; rà soát, đề xuất các mô hình du lịch nông thôn trên địa bàn quản lý.

- Chủ trì triển khai cải tạo, nâng cấp và hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông, hệ thống điện và nước sạch, nhà vệ sinh, bãi đỗ xe, hệ thống chỉ dẫn, chỉ báo, thu gom và xử lý rác thải, nước thải... tại các tuyến đường kết nối địa điểm tham quan, du lịch và các khu vực công cộng phục vụ khách du lịch trên địa bàn quản lý.

- Phối hợp với Sở Du lịch khảo sát, đánh giá thực trạng phát triển du lịch nông thôn, nguồn nhân lực du lịch nông thôn trên địa bàn.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động phổ biến, tuyên truyền Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn; tăng cường công tác quảng bá hoạt động du lịch nông thôn và sản phẩm du lịch khu vực nông thôn trên địa bàn.

- Bố trí lồng ghép các nguồn lực, tăng cường xã hội hóa kinh phí hỗ trợ phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch cho điểm tham quan, du lịch khu vực nông thôn.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch triển khai các nội dung trong Kế hoạch; thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn, thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Du lịch tổng hợp) để xem xét quyết định. /.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy; TT. UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo KG; Đài PTTH KG; Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, ddqnhut.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Lưu Trung